

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số: 06/2017/HSST
Ngày 18 tháng 9 năm 2017**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **NGUYỄN THÀNH PHÁN**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà **ĐẶNG THỊ CẦN**
Bà **HỒ THỊ THANH THỦY**

Thư ký phiên tòa: Bà **BÙI THỊ MỸ HẠNH** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **LÊ THỊ HUƠNG** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2017/HSST ngày 10/8/2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2017/HSST-QĐ ngày 05/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN KHƯƠNG D** (tên gọi khác: Tư què); sinh ngày 15 tháng 08 năm 1991 tại huyện N, tỉnh Nam Định.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: lao động tự do; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Xuân T (chết); con bà: Ninh Thị V, sinh năm: 1962, hiện nay mẹ bị cáo đang ở tại thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/6/2017. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: **Cao D**, sinh năm 1995; trú tại: Thôn D, xã B, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Đặng Quốc H**, sinh năm 1995; trú tại: Thôn L, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

2/ **Đỗ Hữu T**, sinh năm 1995; trú tại: Thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ ngày 23/10/2013, Đặng Quốc H cùng với Nguyễn Khương D đến nhà Đỗ Hữu T tại thôn T, xã S để uống rượu (lúc này T không có ở nhà). Khi uống rượu H nói cho D biết việc Đỗ Hữu T bị A, B đánh. Khoảng 01 giờ ngày 24/10/2013, D rủ H và M đi xuống nhà ông C tìm A, B để đánh

tra thù, trước khi đi D có xuống bếp nhà Đỗ Hữu T lấy 01 con dao Thái dài khoảng 20 cm để mang theo. Thấy vậy, H nói D đưa dao cho H cầm. D lấy xe máy biển kiểm soát 82B1-043.90 của anh Nguyễn Hải T (là anh trai D) chở H, M xuống gặp T tại nhà ông Đỗ Đức L (là chú ruột T) trú tại thôn D, xã B.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/10/2013, D, H và T đi tìm A, B để đánh còn M ngủ lại ở nhà ông Đỗ Đức L. Khi đến nhà ông C nhóm của D không gặp A và B nên quay lại nhà ông L thì gặp Cao D đang điều khiển xe mô tô chở Cao Thị O chạy ngược chiều. Thấy vậy, D quay xe lại đuổi theo đến ngã ba gần đầu cầu đường tỉnh lộ 9 thuộc thôn D, xã B thì anh Cao D đang dừng xe, D và T xuống xe dùng tay đánh anh Cao D còn H dùng dao Thái đâm anh Cao D một nhát vào vùng hạ sườn phía bên phải, anh Cao D bỏ chạy thì bị té ngã, nhóm D lên xe bỏ đi. Sau đó anh Cao D được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện K.

Ngày 27/3/2013 Trung tâm giám định pháp y tỉnh Khánh Hòa có bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 217-Th.T/PY kết luận sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên của anh Cao D hiện tại là 70% (*Bảy mươi phần trăm*) xếp hạng thương tật vĩnh viễn. Trong quá trình điều tra, Nguyễn Khương D đã bồi thường cho anh Cao D 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Ngày 30/9/2014 Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm tuyên phạt Đặng Quốc H 08 (tám) năm tù giam, Đỗ Hữu T 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Đối với Nguyễn Khương D sau khi gây án đã bỏ trốn, ngày 24/2/2014 Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ra Quyết định truy nã, đến ngày 06/6/2017 thì bị bắt.

Bản cáo trạng số 07/KSĐT ngày 10/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Khương D về tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khương D phạm tội: “Cố ý gây thương tích”; áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b,p khoản 1 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 08 -10 năm tù. Về dân sự: Tại phiên tòa anh Cao D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không rõ yêu cầu nên cần tách ra để giải quyết thành vụ án khác khi có đơn yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào khoảng 1 giờ 30 phút ngày 24/10/2013, tại khu vực thôn D, xã B, huyện K, Nguyễn Khương D, Đỗ Hữu T đã dùng tay đánh Cao D, còn Đặng Quốc H dùng dao đâm gây thương tích cho Cao D với tỷ lệ thương tật là 70% (*Bảy mươi phần trăm*). Hành vi của Nguyễn Khương D đã xâm hại đến sức khỏe của người khác được Luật Hình bảo vệ. Do đó bản Cáo trạng số 07/KSĐT ngày 10/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố Nguyễn Khương D về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp luật.

Ngày 30/9/2014 Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm tuyên phạt Đặng Quốc H 08 (tám) năm tù giam, Đỗ Hữu T 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Đối với Nguyễn Khương D sau khi gây án đã bỏ trốn, ngày 24/2/2014 Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ra Quyết định truy nã, đến ngày 06/6/2017 thì bị bắt.

Nguyễn Khương D là người chủ mưu cầm đầu đã trực tiếp rủ rê H và M đi xuống nhà ông C tìm A, B để đánh trả thù, trước khi đi D đã trực tiếp xuống bếp nhà Đỗ Hữu T lấy 01 con dao Thái dài khoảng 20 cm để mang theo và D cũng đã chủ động lấy xe máy biển kiểm soát 82B1-043.90 của anh Nguyễn Hải T (là anh trai D) chở H, M xuống gặp T tại nhà ông Đỗ Đức L. Hành vi của bị cáo Nguyễn Khương D là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân; đây là những khách thể quan trọng được luật Hình sự bảo vệ; phạm tội có tính chất côn đồ; sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra, xử lý vụ án. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực bồi thường khắc phục hậu quả. Vì vậy, cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Pháp luật mà an tâm rèn luyện cải tạo sớm có ích cho gia đình và xã hội.

Trong quá trình điều tra và xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Cao D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét. Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt không rõ yêu cầu nên cần tách ra để giải quyết thành vụ án khác khi có đơn yêu cầu.

Về án phí: bị cáo Nguyễn Khương D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Khương D đã phạm vào tội: “ *Cố ý gây thương tích*”;

Căn cứ khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự; áp dụng điểm b,p khoản 1 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: NGUYỄN KHƯƠNG D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt giam 06/6/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Cao D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Quốc H, Đỗ Hữu T vắng mặt, không rõ yêu cầu nên cần tách ra để giải quyết thành vụ án khác khi có đơn yêu cầu.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Khương D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bị cáo Nguyễn Khương D, người bị hại Cao D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Đặng Quốc H, Đỗ Hữu T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thành Phần